

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Kinh tế Bình Dương

Thực hiện từ ngày 26 tháng 10 năm 2026

Thứ	Tiết	10LKBC1 (Hà)		10LKBC2 (Tú)		10LKBC3 (Vinh)		10LKBC4 (Kha)		11LKBC1 (Kim Cúc)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		HĐTN-HN - Hà		Sinh - Tú				CN - Phát		Địa - Linh
	2				Sinh - Tú		Văn - Thị Cúc		Lí - Hà		Địa - Linh
	3		Lí - Hà		HĐTN-HN - Tú		Văn - Thị Cúc				
	4		Sinh - Na		HĐTN-HN - Tú		Lí - Hà		HĐTN-HN - Phát		
	5				Văn - Thị Cúc		Lí - Hà		HĐTN-HN - Phát		
3	1		HĐTN-HN - Hà				CN - Vinh		Văn - Thị Cúc		
	2		HĐTN-HN - Hà				HĐTN-HN - Vinh		Toán - Kha		
	3		SHL - Hà				HĐTN-HN - Vinh				Toán - Kha
	4		Sinh - Na				Toán - Kha		Lí - Hà		CN - Vinh
	5		Lí - Hà				CĐ(Toán) - Kha				CN - Vinh
4	1		Sử - Phương		Địa - Dũng				CĐ(Toán) - Kha		Văn - Tuyển
	2		CĐ (Sử) - Phương		Địa - Dũng				SHL - Kha		CĐ (Sử) - Kim Cúc
	3		Địa - Dũng		CĐ(Toán) - Kha				HĐTN-HN - Phát		Sử - Kim Cúc
	4		Địa - Dũng		Toán - Kha				CN - Phát		Sử - Kim Cúc
	5				Sử - Phương				Toán - Kha		SHL - Kim Cúc
5	1			CĐ(Văn) - Thị Cúc		CN - Vinh				CĐ(Văn) - Tuyển	GDKTPL - Hương
	2			Lí - Thị Xuân		HĐTN-HN - Vinh				HĐTN-HN - Kim Cúc	GDKTPL - Hương
	3			Văn - Thị Cúc		SHL - Vinh				Lí - Thị Xuân	
	4			Văn - Thị Cúc		Toán - Kha				Văn - Tuyển	
	5					CĐ(Toán) - Kha				Văn - Tuyển	
6	1		Toán - Đồng				Sử - Triều		Văn - Thị Cúc		
	2		Toán - Đồng				CĐ (Sử) - Triều				
	3		Toán - Đồng						CĐ (Sử) - Triều		Toán - Kha
	4		CĐ(Toán) - Đồng						Sử - Triều		Toán - Kha
	5										CĐ(Toán) - Kha
7	1		Văn - Tình	Lí - Thị Xuân	Sử - Phương		GDKTPL - Lê Văn	Toán - Kha	Địa - Lục		HĐTN-HN - Kim Cúc
	2		Văn - Tình	GDKTPL - Trần Văn	CĐ (Sử) - Phương		GDKTPL - Lê Văn	CĐ(Văn) - Thị Cúc	Địa - Lục		HĐTN-HN - Kim Cúc
	3		Văn - Tình	GDKTPL - Trần Văn	HĐTN-HN - Tú	Toán - Kha	Địa - Lục	Văn - Thị Cúc	Sử - Triều		
	4	GDKTPL - Trần Văn	CĐ(Văn) - Tình	Toán - Kha	SHL - Tú	Văn - Thị Cúc	Địa - Lục		GDKTPL - Lê Văn		Lí - Thị Xuân
	5	GDKTPL - Trần Văn	Sử - Phương	Toán - Kha		CĐ(Văn) - Thị Cúc	Sử - Triều		GDKTPL - Lê Văn		

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Kinh tế Bình Dương

Thực hiện từ ngày 26 tháng 10 năm 2026

Thứ	Tiết	11LKBC2 (Thị Cúc)		11LKBC3 (Thị Xuân)		12LKBC1 (Di)		12LKBC2 (Na)			
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1					Toán - Đồng	CN - Di		Sinh - Na		
	2		CN - Phát			Toán - Đồng	HĐTN-HN - Di		HĐTN-HN - Na		
	3		Địa - Linh		CN - Phát	Toán+ - Đồng	HĐTN-HN - Di		HĐTN-HN - Na		
	4		Văn - Thị Cúc		Địa - Linh				CN - Di		
	5				Địa - Linh				CN - Di		
3	1		CĐ(Toán) - Kha				Văn - Hằng		HĐTN-HN - Na		
	2						Văn - Hằng		Sinh - Na		
	3		HĐTN-HN - Thị Cúc						SHL - Na		
	4		Văn - Thị Cúc						Văn - Linh (BP)		
	5		CĐ(Văn) - Thị Cúc						Văn - Linh (BP)		
4	1		Địa - Linh		CĐ (Sử) - Kim Cúc	Văn - Hằng					
	2		CN - Phát		Văn - Tuyển	CĐ(Văn) - Hằng			Địa - Linh		
	3				Văn - Tuyển	Văn+ - Hằng	CĐ (Sử) - Phương		Địa - Linh		
	4				CĐ(Văn) - Tuyển	Văn+ - Hằng	Sử - Phương				
	5				CN - Phát						
5	1	CĐ (Sử) - Kim Cúc		GDKTPL - Nhuận			Địa - Dũng				
	2	HĐTN-HN - Thị Cúc		GDKTPL - Nhuận			Địa - Dũng	GDKTPL - Hương			
	3	Toán - Kha		Văn - Tuyển			GDKTPL+ - Hương	GDKTPL - Hương			
	4	GDKTPL - Nhuận		Sử - Kim Cúc			GDKTPL - Hương	GDKTPL+ - Hương			
	5	GDKTPL - Nhuận		Sử - Kim Cúc			GDKTPL - Hương				
6	1		Toán - Kha			Toán - Đồng	CN - Di		Văn - Linh (BP)		
	2		Toán - Kha			CĐ(Toán) - Đồng	HĐTN-HN - Di		Văn+ - Linh (BP)		
	3		Văn - Thị Cúc			Toán+ - Đồng	SHL - Di		Văn+ - Linh (BP)		
	4		HĐTN-HN - Thị Cúc						CĐ(Văn) - Linh (BP)		
	5		SHL - Thị Cúc						Sử - Triều		
7	1		Lí - Thị Xuân	Toán - Tuyệt	Toán - Tuyệt		Sinh - Tú		Sử+ - Triều		
	2		Lí - Thị Xuân	HĐTN-HN - Thị Xuân	Toán - Tuyệt		Sinh - Tú	CĐ(Toán) - Tuyệt	Sử - Triều		
	3		Sử - Kim Cúc	HĐTN-HN - Thị Xuân	HĐTN-HN - Thị Xuân		Sử - Phương	Toán - Tuyệt	Toán+ - Tuyệt		
	4		Sử - Kim Cúc	Lí - Thị Xuân	CĐ(Toán) - Tuyệt		Sử+ - Phương	Toán - Tuyệt	CĐ (Sử) - Triều		
	5			SHL - Thị Xuân	Lí - Thị Xuân			Toán+ - Tuyệt	Toán - Tuyệt		